

Số: 74 /CT-TTHT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 01 năm 2016

V/v: Chính sách thuế

Kính gửi: Công ty TNHH KTC Việt Nam

Địa chỉ: Lô BI 22b-24a, Đường số 8, KCX Tân Thuận, Q.7

Mã số thuế: 0300759366

Trả lời văn thư số 01/01/2015/CV-CT ngày 03/12/2015 của Công ty về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 9 Điều 1 Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 sửa đổi, bổ sung Điều 21 Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế:

“Sửa đổi khoản 2, khoản 3, khoản 5 và bổ sung khoản 7 Điều 21 như sau:

“2. Khu chế xuất hoặc doanh nghiệp chế xuất được ngăn cách với lãnh thổ bên ngoài bằng hệ thống tường rào, có cổng và cửa ra, vào, bảo đảm điều kiện cho sự kiểm tra, giám sát, kiểm soát của cơ quan hải quan và các cơ quan chức năng có liên quan.

...

“7. Doanh nghiệp chế xuất được cấp Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa tại Việt Nam phải thành lập chi nhánh riêng nằm ngoài doanh nghiệp chế xuất, khu chế xuất để thực hiện hoạt động này.

...”

Căn cứ Nghị định số 114/2015/NĐ-CP ngày 09/11/2015 sửa đổi, bổ sung Điều 21 Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013:

+ Tại Khoản 7 Điều 1 quy định:

“Doanh nghiệp chế xuất được cấp Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa tại Việt Nam phải mở sổ kế toán hạch toán riêng doanh thu, chi phí liên quan đến hoạt động mua bán hàng hóa tại Việt Nam và bố trí khu vực lưu giữ hàng hóa ngăn cách với khu

vực lưu giữ hàng hóa phục vụ hoạt động sản xuất của doanh nghiệp chế xuất hoặc thành lập chi nhánh riêng nằm ngoài doanh nghiệp chế xuất, khu chế xuất để thực hiện hoạt động này”.

+ Tại Điều 2 quy định về hiệu lực thi hành:

“1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2015.

2. Bãi bỏ Khoản 9 Điều 1 Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế”.

Căn cứ Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng (GTGT):

+ Tại Khoản 6 Điều 3 quy định về người nộp thuế:

“Chi nhánh của doanh nghiệp chế xuất được thành lập để hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế.

Ví dụ 1: Công ty TNHH Sanko là doanh nghiệp chế xuất. Ngoài hoạt động sản xuất để xuất khẩu Công ty TNHH Sanko còn được cấp phép thực hiện quyền nhập khẩu để bán ra hoặc để xuất khẩu, Công ty TNHH Sanko phải thành lập chi nhánh để thực hiện hoạt động này theo quy định của pháp luật thì Chi nhánh hạch toán riêng và kê khai, nộp thuế GTGT riêng đối với hoạt động này, không hạch toán chung vào hoạt động sản xuất để xuất khẩu.

Khi nhập khẩu hàng hóa để thực hiện phân phối (bán ra), Chi nhánh Công ty TNHH Sanko thực hiện kê khai, nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu và khi bán ra (bao gồm cả xuất khẩu), Công ty TNHH Sanko sử dụng hóa đơn, kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định”.

+ Tại Khoản 1 Điều 18 quy định đối tượng và trường hợp được hoàn thuế GTGT:

“Cơ sở kinh doanh nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế nếu có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng) hoặc trong quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) thì được khấu trừ vào kỳ tiếp theo; trường hợp lũy kế sau ít nhất mười hai tháng tính từ tháng đầu tiên hoặc sau ít nhất bốn quý tính từ quý đầu tiên phát sinh số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết mà vẫn còn số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết thì cơ sở kinh doanh được hoàn thuế”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) quy định về thuế suất:

“Kể từ ngày 01/01/2014, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 22%, trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này và các trường hợp được áp dụng thuế suất ưu đãi.

...

Kể từ ngày 01/01/2016, trường hợp thuộc diện áp dụng thuế suất 22% chuyển sang áp dụng thuế suất 20%.”

Căn cứ Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 Thông tư số 39/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về các loại hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

“Các loại hóa đơn:

a) Hóa đơn giá trị gia tăng (mẫu số 3.1 Phụ lục 3 và mẫu số 5.1 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này) là loại hóa đơn dành cho các tổ chức khai, tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ trong các hoạt động sau:

- Bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ trong nội địa;
- Hoạt động vận tải quốc tế;
- Xuất vào khu phi thuế quan và các trường hợp được coi như xuất khẩu;

b) Hóa đơn bán hàng dùng cho các đối tượng sau đây:

- Tổ chức, cá nhân khai, tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp khi bán hàng hóa, dịch vụ trong nội địa, xuất vào khu phi thuế quan và các trường hợp được coi như xuất khẩu (mẫu số 3.2 Phụ lục 3 và mẫu số 5.2 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này).

- Tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ vào nội địa và khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ giữa các tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan với nhau, trên hóa đơn ghi rõ “Dành cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan” (mẫu số 5.3 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này).

...”

Trường hợp Công ty theo trình bày được Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp TP. Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 412023000372, chứng nhận lần đầu ngày 05/12/1995 với chức năng sản xuất và xuất khẩu hàng cao su công nghiệp, toàn bộ sản phẩm xuất khẩu. Do nhu cầu kinh doanh, Công ty xin mở rộng chức năng và được Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp TP cấp

giấy phép bổ sung điều chỉnh cho phép thực hiện quyền nhập khẩu các mặt hàng có mã số HS thuộc Chương 29 và thực hiện quyền xuất khẩu các mặt hàng có mã số HS thuộc Chương 28 nếu đến ngày 25/12/2015 Công ty chưa thành lập chi nhánh thì không nhất thiết phải thành lập chi nhánh riêng nằm ngoài khu chế xuất.

Khi mua, bán hàng hóa tại Việt Nam Công ty thực hiện kê khai nộp thuế GTGT, TNDN theo quy định; Cụ thể Công ty được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào nếu đáp ứng điều kiện kê khai thuế GTGT đầu vào và khi bán ra Công ty sử dụng hóa đơn GTGT tính thuế GTGT đầu ra theo thuế suất của hàng hóa cung cấp. Công ty phải mở sổ kế toán hạch toán riêng doanh thu, chi phí liên quan đến hoạt động mua bán hàng hóa tại Việt Nam và bố trí khu vực lưu giữ hàng hóa ngăn cách với khu vực lưu giữ hàng hóa phục vụ hoạt động sản xuất của doanh nghiệp chế xuất. Về thuế TNDN năm 2015 áp dụng thuế suất thuế TNDN 22%, từ năm 2016 áp dụng thuế suất thuế TNDN 20%.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận: 

- Như trên;
 - Phòng KTT số 1;
 - Phòng Pháp chế;
 - Lưu: (VT, TTHT).
- 3167-8513779/15-B.Hang

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Thị Lệ Nga